

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **319/2018/HS-ST**
Ngày: 26-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Khanh.
2. Ông Ngô Văn Đơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 288/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 347/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành T** (tên gọi khác B), sinh năm 1990; tại: Bình Dương; nơi ĐKKHKT: Số X, đường Y, khu Z, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành S và bà Nguyễn Thị Mai H (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 23/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 (hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 78/2016/QĐ – TA ngày 23/11/2016; bị cáo bị bắt ngày 05/8/2018 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: Hồ Minh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/8/2018, trong lúc Nguyễn Thành T đang ở phòng trọ số 4, nhà trọ của bà Nguyễn Kim M, đường hẻm A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên T thuê xe ôm đến ngã ba xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm mua ma túy về để sử dụng. Tại đây, T gặp một

người nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) và hỏi người nam này có bán ma túy không? Người nam trả lời có và hỏi mua bao nhiêu thì T nói mua số tiền 400.000 đồng. Liên đó, T đưa số tiền 400.000 đồng cho người nam, cùng lúc người nam đưa T 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa ma túy. Ngay sau đó, T cắt 02 gói nylon bên trong có chứa ma túy vào túi áo đang mặc trên người rồi đón xe ôm về phòng trọ tại thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi T về đến phòng trọ số 4 nhà trọ của bà Nguyễn Kim M, hẻm A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T lấy 02 gói ma túy bỏ vào túi quần bên phải đang mặc trong người và nằm nghỉ ngơi. Đến 12 giờ 45 phút cùng ngày, Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một kết hợp với Công an thành phố Thủ Dầu Một đến kiểm tra phòng trọ bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Ngày 05/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 353 gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, đề giám định 01 phong bì thư màu trắng được niêm phong, có chữ ký người bị bắt Nguyễn Thành T, có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T, và dấu niêm phong bằng dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bên trong phong bì thư có: 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 476/MT-PC54 ngày 07/8/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận về đối tượng giám định: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2960 gam, loại Methamphetamine.

Đối với 02 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong, trọng lượng sau giám định 0,2281 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã chuyển chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để xử lý theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 339/CT-VKS ngày 08/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành T đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T mức hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù;

Về biện pháp tư pháp: Đối với 02 gói nylon miệng kéo dính bên trong có chứa (methamphetamine) có trọng lượng sau giám định 0,2281 gam là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Nguyễn Thành T không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 05/8/2018, Nguyễn Thành T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2960 gam ma túy (loại Methamphetamine) tại phòng trọ của bà Nguyễn Kim M có địa chỉ ở hẻm hẻm A, khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang nên hành vi mà bị cáo Nguyễn Thành T thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không từ bỏ được ma túy, tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 gói nylon miệng kéo dính bên trong có chứa (Methamphetamine) có trọng lượng sau giám định 0,2281 gam là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2018.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa (Methamphetamine) có trọng lượng sau giám định 0,2281gam.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 25/19 ngày 09/11/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Thị Thanh Tâm